

Số: 16/2019/QĐST – DS

Kiên Hải, ngày 26 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 18 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang

*** Bị đơn: Bà Đoàn Thị Cẩm V**, sinh năm 1960 và **ông Lê Văn C**, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Tiên E**, sinh năm 1986 và **ông Phạm Văn Ph**, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đoàn Thị Cẩm V, ông Lê Văn C thừa nhận còn nợ của bà Nguyễn Thị M với tổng số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Bà Nguyễn Thị M thừa nhận giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 124987 thuộc thửa đất số 01, tờ bản đồ số 107/2016 với diện tích 49,1m² tọa lạc Ấp 1, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải do UBND huyện Kiên Hải cấp cho ông Lê Văn C ngày 10/8/2017.

- Phương thức thanh toán: Bà Đoàn Thị Cẩm V và ông Lê Văn C trả cho bà Nguyễn Thị M tổng số tiền 5.000.000đ theo phương thức mỗi tháng trả 500.000đ, bắt đầu thực hiện việc trả nợ vào ngày 18/10/2019 và thực hiện vào ngày 18 hàng tháng các tháng tiếp theo đến khi trả hết nợ.

Trường hợp vi phạm thời hạn trả 01 lần thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án thu hồi toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì người phải thi hành án còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Bà Nguyễn Thị M đồng ý giao trả cho bà Đoàn Thị Cẩm V giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 124987 thuộc thửa đất số 01, tờ bản đồ số 107/2016 với diện tích 49,1m² tọa lạc Ấp 1, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải do UBND huyện Kiên Hải mang tên ông Lê Văn C và đánh biến động tên Lê Thị Tiên E. Việc trả giấy thực hiện vào ngày 18/10/2019.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền vay 5.000.000đ là 300.000đ: Do các bên đương sự thỏa thuận hòa giải thành nên được giảm 50% còn lại là 150.000đ, bà M tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo lai thu số 0004571 ngày 16/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Trả cho bà M số tiền 150.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 300.000đ. Do các bên đương sự thỏa thuận hòa giải thành nên được giảm 50% còn lại là 150.000đ, bà V tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo lai thu số 0000427 ngày 08/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Trả cho bà V số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát Kiên Hải;
- Chi cục THA Kiên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức